

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:25/2017/DS-ST

Ngày 01/8/2017.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Song Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền và ông Ngô Văn Lành

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị An là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2017/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hồng P, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: (nhà không có số) thuộc ấp B, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: (nhà không có số) thuộc ấp B1, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2017, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa chị Đặng Thị Hồng P trình bày:

Vào ngày 27 tháng 5 năm 2009 chị Huỳnh Thị T vay của chị 02 chỉ vàng 24k, đến tháng 3/2011 vay tiếp 2,5 chỉ vàng 24k, tổng số 4,5 chỉ vàng 24k. Khi vay hai bên thỏa thuận không tính lãi suất, về thời gian trả khi nào chị cần thì cho hay trước chị T trả lại. Việc giao dịch không làm giấy tờ, biên nhận vì chị T là em ruột của chồng chị.

Đến năm 2015 chồng chị bị bệnh cần tiền điều trị nên yêu cầu lấy lại, chị T

đồng ý trả nhưng do khó khăn không có khả năng trả nên nhờ chị vay của người khác để trả cho chị, sau này sẽ trả lại vốn và lãi. Tin lời chị T chị có vay của bà Đặng Hồng Đ, ngụ ấp L, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu 4,5 chỉ vàng 24k với lãi suất 900.000 đồng/tháng. Từ khi vay chị T không trả lãi và vốn nên chị đã xuất tiền và vàng trả cho bà Đ.

Tại phiên tòa hôm nay chị yêu cầu chị T trả số vàng vốn 4,5 chỉ vàng 24k, đổi với số vàng lãi 0,5 chỉ rút lại không yêu cầu.

Chị Huỳnh Thị T trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 28/6/2017:

Trước đây khoảng năm 2009 chị có vay của chị P 02 chỉ vàng 24k, năm 2011 vay 2,5 chỉ vàng 24k, việc vay không tính lãi suất, hai bên thỏa thuận khi nào chị P cần thì chị sẽ trả lại, tuy nhiên năm 2015 chị P có nhu cầu lấy lại nhưng do khó khăn không có khả năng trả. Nay chị đồng ý trả lại toàn bộ số nợ là 4,5 chỉ vàng 24k, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Phát biểu của kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án.

Chị Đặng Thị Hồng P khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Thị T giao trả 4,5 chỉ vàng 24k, chị T thừa nhận và đồng ý trả cho chị P. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị T trả 4,5 chỉ vàng 24k cho chị P là phù hợp. Đối với số vàng lãi chị P rút yêu cầu nên đình chỉ, không xem xét.

Về án phí chị T nộp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các đương sự không cung cấp tài liệu chứng cứ gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị Hồng P tranh chấp hợp đồng vay tài sản với chị Huỳnh Thị T, chị T có địa chỉ cư trú tại ấp B1, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, được Tòa án chấp nhận nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng chị T.

Về nội dung vụ án.

Tại đơn khởi kiện chị Đặng Thị Hồng P yêu cầu chị Huỳnh Thị T trả 05 chỉ vàng 24k, trong đó 4,5 chỉ là vàng vốn, 0,5 chỉ là lãi suất, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị P chỉ yêu cầu số vàng vốn, không yêu cầu vàng lãi. Việc rút lại một phần yêu cầu của chị P là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu của chị P đối với 0,5 chỉ vàng 24k lãi suất.

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản ghi lời khai ngày 28/6/2017 chị T thừa nhận có vay của chị P 4,5 chỉ vàng 24k và đồng ý trả. Sự thừa nhận của chị T phù hợp với các tình tiết của vụ án, đây là những tình tiết không phải chứng minh. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật và buộc chị T có trách nhiệm trả cho chị P 4,5 chỉ vàng 24k là phù hợp.

Giá vàng tại thời điểm xét xử sơ thẩm là: 3.300.000 đồng/01 chỉ vàng 24k.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Huỳnh Thị T nộp cụ thể: 3.300.000 đồng x 4,5 chỉ = 14.850.000 x 5 % = 742.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Khoản 2 Điều 244; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 và Điều 474, của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Đặng Thị Hồng P.

Buộc chị Huỳnh Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Đặng Thị Hồng P 4,5 (bốn phẩy năm) chỉ vàng 24k (loại vàng đang lưu hành trên thị trường).

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Hồng P đối với 0,5 chỉ vàng 24k.

2. Chị Huỳnh Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 742.000 đồng, Chị Đặng Thị Hồng P không phải nộp án phí, số tiền tạm ứng án phí đã dự nộp 371.000 đồng ngày 16/5/2017 theo biên lai thu số 0006432 chị P được lại. Các đương sự nhận và nộp tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Đặng Thị Hồng P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Huỳnh Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
VKDND huyện Đông Hải;
Các đương sự;
Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Kiều Song Toàn